

Bản án số: 166/2021/HSST

Ngày: 13/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hanh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huệ

2. Bà Nguyễn Bích Phương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1978 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: không nghề; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con ông: Nguyễn Thành C (đã chết năm 1996); con bà Lý Thị Đ (sinh năm 1937) - trú tại: Tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Có 09 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Kim D - sinh năm 1982; Con: bị cáo có 01 con sinh năm 2020, cùng trú tại: phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 11/9/1996: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Tháng 12/1997: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Ngày 21/12/1998: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Ngày 14/02/2001: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 22/11/2002: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 16/11/2005: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 31/3/2010: Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 26/3/2014: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 27 tháng 7 năm 2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Nông Văn L - sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2021, Nguyễn Văn L (sinh năm 1978, trú tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) một mình đi bộ từ nhà đến khu vực công Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm mua Heroine. Tại đây L gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi dáng giống người nghiện nên hỏi mua với người này 800.000 đ (*tám trăm nghìn đồng*) Heroine, người này đồng ý. L đưa cho người đó 800.000 đ (*tám trăm nghìn đồng*), người đàn ông cầm tiền rồi đi khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho L 01 gói giấy bạc bên trong chứa Heroine. L đem số Heroine vừa mua được về nhà tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng rồi chia một ít ra giấy bạc rồi cất vào vỏ bao thuốc lá du lịch để trên kệ trong gian phòng nối tiếp giữa phòng khách và phòng ngủ với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại nếu có người hỏi mua; phần còn lại L giấu ở cửa nhà vệ sinh. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021, L đang ở nhà thì có Nông Văn L (sinh ngày: 15/11/1981; trú tại: tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng) đến trước cổng nhà L hỏi mua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) Heroine, L đồng ý, nhận tiền rồi vào nhà chia một phần trong gói giấy bạc màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá ra bán cho L.

Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của L phát hiện và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Du lịch màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lặn bột có khối lượng 0,07g (*không phải không bảy gam*) thu giữ trên kệ trong phòng nối tiếp giữa phòng khách và

phòng ngủ nhà của L; 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,83g (*không phải tám ba gam*) thu giữ trên cửa phòng vệ sinh nhà L; 01 điện thoại di động màu vàng cát mặt trước và sau có chữ Samsung thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải L đang mặc và 3.350.000đ (*ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ trong ví giả da màu nâu của L.

Nông Văn L sau khi mua được Heroine đã ra bãi đất trống thuộc khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng để sử dụng và khi vừa sử dụng xong thì bị cơ quan Công an phát hiện. Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/7/2021 Công an thành phố Cao Bằng lập biên bản vi phạm hành chính đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 xi lanh kim tiêm có dính máu đã qua sử dụng. L khai số Heroine vừa sử dụng xong do L mua tại nhà của Nguyễn Văn L ở tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng 01 gói với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Ngày 28/7/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 184 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 289 ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine*".

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKSTP ngày 18/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Bản kết luận giám định, không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố. Đối với tài sản bị tạm giữ: Bị cáo nhất trí nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) do bán ma túy có được và yêu cầu được trả lại số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), 01 (một) điện thoại di động màu vàng cát mặt trước và sau có chữ Sam sung (màn hình cảm ứng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Phạt tiền với số tiền là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng chẵn*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét vụ Nguyễn Văn L;

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu đối với bị cáo L số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) do liên quan đến hành vi phạm tội, trong tổng số tiền bị thu giữ 3.350.000đ (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L:

+ Số tiền còn lại là 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động màu vàng cát mặt trước và sau có chữ Samsung (màn hình cảm ứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật xét xử: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2021, Nguyễn Văn L từ nhà đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng mua 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*) Heroine để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021, L đã bán cho Nông Văn L 01 (một) gói Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Số Heroine còn lại có khối lượng 0,9g (*không phải chín gam*) L cất giấu trong nhà và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, thu giữ vào hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đi tìm mua ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời (đã bán 01 (một) lần cho 01 (một) người) và sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính đến thời điểm xét xử bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật, không tự rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, không có ý thức tự cải tạo bản thân, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Về mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Bị cáo thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích để kiếm lời nhưng hành vi của bị cáo mang tính đơn lẻ, khoản thu lợi bất chính không lớn và không phải là nguồn thu nhập chính của bị cáo. Hiện nay bị cáo đang nuôi 01 (một) mẹ già, có vợ và 01 (một) con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét vụ của Nguyễn Văn L, do đây là vật cầm tàng trữ lưu hành.

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) trong tổng số tiền 3.350.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L, do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội, bao gồm:

+ Số tiền còn lại 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ 01 (một) điện thoại di động màu vàng cát mặt trước và sau có chữ Sam sung (màn hình cảm ứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L không biết tên, địa chỉ, việc mua bán không ai biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Nông Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/7/2021.

2. *Về việc xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) ; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét “KX02” vụ Nguyễn Văn L, sinh năm 1978; HKTT: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 27/7/2021. (Đã có Kết luận giám định ma túy số 289/GĐMT ngày 07/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cao Bằng);

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 3.350.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), do liên quan đến hành vi phạm tội. (Đã có kết luận giám định tiền số 903/KL-CAB, ngày 18/11/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L:

+ Số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 3.350.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). (Đã có kết luận giám định tiền số 903/KL-CAB, ngày 18/11/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) điện thoại di động màu vàng cát mặt trước và sau có chữ Samsung (màn hình cảm ứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI trong máy;

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 20 ngày 19/11/2021.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hanh**